

Quan hệ giữa Ayutthaya Và Malacca trong thế kỷ XV

TRẦN THỊ NHÃN*

Ayutthaya là một vương quốc phong kiến hùng mạnh ở khu vực Đông Nam Á. Để khẳng định vị thế và nhằm mở rộng lãnh thổ của vương quốc, các vua Ayutthaya đã thực hiện chính sách bành trướng xâm lược các nước láng giềng. Một trong những hướng xâm lược được Ayutthaya quan tâm là tiến xuống phía Nam, khẳng định quyền lực trên bán đảo Malay.

Bán đảo Malay có một vị trí quan trọng ở khu vực Đông Nam Á. Eo biển Malacca chính là cửa ngõ ngăn nhất của con đường thông thương từ Tây sang Đông. Thế kỷ XIII, người Mông Cổ chiếm và án ngữ ở Trung Á khiến các thương nhân Trung Hoa phải từ bỏ "con đường tơ lụa" trên bộ mà phát triển buôn bán và mở rộng ảnh hưởng xuống phương Nam bằng đường biển. Khi đó, Đông Nam Á trở thành nơi giao tiếp chủ yếu của quan hệ kinh tế và văn hoá Đông - Tây, mà eo biển Malacca trở thành cửa ngõ quan trọng của con đường giao tiếp đó. Đặc biệt từ cuối thế kỷ XV, khi con đường qua Hồng Hải nối châu Âu với châu Á bị người Thổ

Nhĩ Kỳ kiểm soát, thì vai trò của Malacca càng trở nên quan trọng hơn.

Đối với Ayutthaya, bán đảo Malay như chiếc cầu nối thông thương giữa lãnh thổ lục địa Ayutthaya với thế giới biển và hải đảo. Nếu chiếm được bán đảo Malay, đặc biệt là eo biển Malacca, Ayutthaya sẽ rất thuận lợi cho việc mở rộng buôn bán với các nước Đông Nam Á hải đảo và độc quyền kiểm soát con đường thương mại Đông - Tây. Chính vì vậy, ngay sau khi thành lập vương quốc, các vua Ayutthaya đã tiến hành xâm chiếm các tiểu quốc trên bán đảo Malay, nhằm mở rộng lãnh thổ về phía Nam.

Trước đó, từ thế kỷ VII đến thế kỷ XIV, các tiểu quốc trên bán đảo Malay phụ thuộc vào vương triều Giava và Sumatra. Từ giữa thế kỷ XIV trở đi, bán đảo Malay trở thành địa bàn tranh chấp giữa Ayutthaya và vương triều Majapahit ở Giava. Khi đó, các tiểu quốc ở miền Đông Bắc Malay như: Kedah, Kelantan, Trengganu, Pattani, Pahang...thần thuộc vương triều Ayutthaya. Sử ký Ayutthaya đã khẳng định ngay từ thời vua

* Ths. Trần Thị Nhãn, Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên

Ayutthaya đầu tiên - Ramathibodi I, Malacca là một trong 16 lãnh địa của vương quốc Ayutthaya⁽¹⁾. Đến cuối thế kỷ XIV, vương triều Majapahit trở nên suy yếu trầm trọng, mất dần quyền kiểm soát đối với các tiểu quốc ở Sumatra và Malay. Nhân cơ hội đó, Ayutthaya đã mở rộng thế lực và chiếm toàn bộ bán đảo Malay.

Tình hình trên bán đảo Malay có sự thay đổi khi vương quốc Hồi giáo Malacca được thành lập vào năm 1403. Nhờ vào lợi thế vị trí địa lý, Malacca đã nhanh chóng phát triển, sớm chứng tỏ vai trò của một quốc gia thương mại ở khu vực Đông Nam Á. Đồng thời, Malacca đã tìm cách từng bước thoát khỏi sự lệ thuộc vào Ayutthaya. Một trong những biện pháp của Malacca nhằm tăng cường sức mạnh để chống lại Ayutthaya là thiết lập và duy trì chặt chẽ quan hệ ngoại giao với Trung Quốc. Ngay trong năm 1403, nhân dịp sứ giả Trung Quốc đến thăm Malacca, vua Malacca là Paramesvara đã yêu cầu hoàng đế nhà Minh công nhận vương quốc của mình và ủng hộ để chống lại Ayutthaya. Hai năm sau, Paramesvara đã cử một đoàn sứ bộ sang Trung Quốc và nhanh chóng được Trung Quốc công nhận⁽²⁾. Năm 1409, sứ thần Trung Quốc là Trịnh Hoà đã trực tiếp trao một ấn bạc, một vương miện, một bộ hoàng bào và phong vương cho Paramesvara. Tiếp đó, các năm 1411, 1412, 1414, 1419, đích thân Paramesvara hoặc con cháu của ông đã đến thăm Trung Quốc với tư cách là một nước thần thuộc⁽³⁾. Từ năm 1424 đến năm 1444, vua Malacca là Sri Mahàraja đã

thường xuyên phái các đoàn sứ giả sang thăm Trung Quốc.

Mặc dù Malacca thắt chặt quan hệ với Trung Quốc, thường xuyên gửi cống nạp cho triều đình nhà Minh, song vẫn duy trì việc cống nạp cho Ayutthaya. Tuy nhiên, mối quan hệ khăng khít giữa Malacca và Trung Quốc đã có ảnh hưởng nhất định đến quan hệ giữa Ayutthaya và Malacca. Năm 1431, vua Ayutthaya là Boroma Rachathirat II đã nhận được một sắc lệnh nghiêm khắc từ phía Trung Quốc rằng: "Phải giữ quan hệ thân thiết với các nước láng giềng"⁽⁴⁾. Trên thực tế, Trung Quốc cũng không muốn làm xấu đi quan hệ với Ayutthaya, bởi lẽ Ayutthaya vẫn duy trì quan hệ triều cống đã được thiết lập trong nhiều thế kỷ với Trung Quốc. Hơn nữa, Ayutthaya đang là một quốc gia hùng mạnh ở khu vực. Nhờ chính sách thân Trung Quốc của Ayutthaya mà phía Trung Quốc đã không can thiệp sâu vào vấn đề Malacca của Ayutthaya. Do vậy, Ayutthaya có điều kiện tiếp tục mở rộng ảnh hưởng ở Malacca.

Bên cạnh việc dựa vào Trung Quốc để nhằm thoát khỏi ảnh hưởng của Ayutthaya, Malacca đã sử dụng biện pháp đoàn kết tôn giáo để chống lại Ayutthaya. Năm 1414, Paramesvara đã quyết định ra nhập đạo Hồi, với tên mới là Megat Iskandar Shah. Vua Hồi giáo Malacca đã từng bước thống nhất toàn bộ bán đảo Malay và phần lớn đảo Sumatra. Malacca thiết lập quyền minh chủ đối với các quốc gia trên bán đảo Malay và Sumatra cũng đồng thời với việc đạo Hồi thâm nhập vào

theo. Trên cơ sở sự thống nhất các quốc gia người Mã Lai theo đạo Hồi, Malacca đã trở thành một vương quốc hùng mạnh và tỏ ra có đủ khả năng thoát khỏi sự phụ thuộc vào Ayutthaya. Họ có thể độc lập tiến hành công cuộc phòng thủ và thậm chí còn có khả năng phản công lại các cuộc tấn công của Ayutthaya, mục đích giành lại quyền tự chủ và cạnh tranh vai trò cường quốc thương nghiệp ở Đông Nam Á của Ayutthaya. Đến triều vua Boroma Trailokanat (1448 - 1488), lợi dụng việc Ayutthaya phải tập trung hướng lên phía Bắc, với những cuộc chiến tranh liên miên để giải quyết việc thôn tính vương quốc đồng tộc Lan Na, Malacca đã tuyên bố độc lập, thoát khỏi sự lệ thuộc vào Ayutthaya.

Việc Malacca tuyên bố thoát khỏi sự lệ thuộc vào Ayutthaya chính là nguyên nhân dẫn đến các cuộc chiến tranh giữa hai nước. Theo Do C.C. Brown, trong thời gian trị vì của vua Malacca là Raja Kasim (1446 - 1459), quân Ayutthaya đã tấn công Malacca hai lần, lần đầu bằng đường bộ và lần thứ hai bằng đường biển. Cả hai lần tấn công của Ayutthaya đều bị Malacca đánh bại. Tiếp sau đó, giữa Ayutthaya và Malacca đã có những cuộc thương lượng hòa bình và một hoà ước được ký kết, song tình hình đó chỉ duy trì được trong một thời gian ngắn⁽⁵⁾.

Dưới thời vua Malacca là Xuntan Manxuxac (1459 - 1477), Ayutthaya lại tổ chức tấn công Malacca nhằm khôi phục quyền minh chủ đối với đất nước này. Vua Xuntan Manxuxac đã không tổ chức phòng thủ tại đất nước mình mà hướng

các cuộc chiến đấu về phía Bắc bán đảo, thuộc các lãnh thổ chư hầu của Ayutthaya. Trong quá trình chiến tranh, Malacca vừa chống quân Ayutthaya đồng thời vừa tấn công chiếm lại các tiểu quốc ở phía Bắc bán đảo Malay vốn đang là chư hầu của Ayutthaya. Tình hình đó khiến cho phần lãnh thổ phụ thuộc của Ayutthaya trên bán đảo Malay bị thu hẹp dần. Thuộc quyền lực của Ayutthaya trên bán đảo Malay chỉ còn lại công quốc Ligo. Ayutthaya bị mất quyền minh chủ đối với Malacca cũng đồng nghĩa với sự thất bại về vấn đề thương mại ở miền Nam. Điều này đã ảnh hưởng không nhỏ đến nội bộ chính trị Ayutthaya. Năm 1463, thủ đô của Ayutthaya phải tạm thời chuyển đến thành phố Phitsanulok ở miền Bắc, với những quan tâm chủ yếu về vương quốc Lan Na mà tạm gác lại vấn đề Malacca.

Dưới thời vua Mahmud (1488 - 1511), Malacca đã bác bỏ quyền minh chủ của Ayutthaya đối với vương quốc của mình, mà chỉ công nhận quyền minh chủ của Trung Quốc. Điều đó khiến cho Ayutthaya - dưới triều vua Boroma Rachathirat III (1488 - 1491) và vua Ramathibodi II (1491 - 1529) - đã quan tâm trở lại vấn đề Malacca, với mưu tính chiếm và xác lập quyền lực trên bán đảo Malay. Ayutthaya nhiều lần tổ chức tấn công Malacca, tuy nhiên, các cuộc tấn công ở cả đường bộ và đường biển của Ayutthaya đều bị quân Malacca đánh bại. Trên đà thắng lợi, Malacca còn giúp tiểu quốc Pahang - lúc này đã là chư hầu của Malacca, đánh tan các cuộc tấn công của Ligo - nước chư hầu còn lại của Ayutthaya⁽⁶⁾. Nguyên nhân

thắng lợi của Malacca là do Malacca gần như đã thống nhất được toàn bộ bán đảo Malay, tạo lên sức mạnh của những người dân Mã Lai theo đạo Hồi. Trong khi đó, Ayutthaya đang bị chi phối và bị tiêu tốn rất nhiều sức lực cho các mối quan hệ với các nước láng giềng khác.

Mặc dù bị thất bại trong các cuộc tấn công đánh chiếm Malacca, song Ayutthaya không dễ dàng từ bỏ tham vọng đối với miền đất có vị trí chiến lược này. Quan hệ giữa hai nước tiếp tục được duy trì cho đến khi người Bồ Đào Nha xuất hiện ở Malacca. Sau khi chinh phục song toàn bộ bán đảo Malacca, sứ giả đầu tiên của Bồ Đào Nha là Duar Fernandez đã đến tiếp kiến triều đình Ayutthaya và thông báo về chiến thắng của họ ở Malacca, đồng thời đề nghị được quan hệ hữu nghị với Ayutthaya. Vua Ayutthaya là Boroma Ramathibodi II nhận thấy không thể gây khó khăn cho việc Bồ Đào Nha chiếm giữ Malacca. Hơn nữa, vua Boroma Ramathibodi II cũng hiểu rằng vị trí của Malacca ở quá xa, rất khó cho việc kiểm soát của Ayutthaya, trong khi đó Ayutthaya đang phải tập trung giải quyết vấn đề Lan Na nên đã đồng ý chấp thuận sự có mặt của người Bồ Đào Nha ở Malacca. Cũng từ đây, Ayutthaya không đem quân tấn công Malacca một lần nào nữa⁽⁷⁾. Tuy nhiên, một số tỉnh thuộc Đông Bắc bán đảo như Kelatan, Trengganu, Xaybiri, Patani vốn là chư hầu của Ayutthaya trước đây vẫn phụ thuộc vào Ayutthaya cho đến đầu thế kỷ XIX.

Như vậy, quan hệ giữa Ayutthaya và

Malacca diễn ra chủ yếu trong thế kỷ XV, với những cuộc tấn công quân sự từ phía Ayutthaya. Phía Ayutthaya với mục đích là muốn xác lập và duy trì quyền minh chủ đối với cộng đồng cư dân nói tiếng Mã Lai trên bán đảo Malay, nhằm độc chiếm vị trí thương mại số một ở khu vực Đông Nam Á. Phía Malacca là chiến đấu để bảo vệ quyền tự chủ, nhằm phát triển vai trò của một quốc gia thương mại hàng đầu trong khu vực. Bằng việc sử dụng sức mạnh quân sự, về cơ bản Ayutthaya đã giành được quyền kiểm soát đối với nửa phía Bắc bán đảo Malay trong suốt thế kỷ XV. Ayutthaya bị mất quyền lực trên bán đảo Malay khi Bồ Đào Nha chính thức chiếm Malacca và kiểm soát hoạt động thương mại, chính trị ở đây vào năm 1511. Từ thế kỷ XVI trở đi, quan hệ giữa Ayutthaya và Malacca diễn ra một cách hòa bình, chủ yếu chỉ còn thông qua quan hệ thương mại giữa nhà nước và thương nhân hai nước./

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- (1) *Sử ký Ayutthaya* (2006), In lần thứ hai, NXB Khôxít, Băng Cốc, tr 11.
- (4) E.O. Berdin (1973), *Lịch sử Thái Lan*, NXB Khoa học Matxcova (Bản dịch của Đinh Ngọc Bảo và Nguyễn Thị Thư, Thư viện trường ĐHSP Hà Nội), tr 124.
- (2),(3),(5),(6), D.G.E. Hall (1997), *Lịch sử Đông Nam Á*, NXB Chính trị quốc gia Hà Nội, tr 323, tr 323-324, tr 289, tr 327.
- (7) *Lịch sử Thái Lan* (1983), Giáo trình chuyên ngành khoa học xã hội, Băng Cốc, tr 120.